

Số: 64/2022/QĐCNTTLH

N, ngày 08 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Bích H và ông Trần Tấn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Bích H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Bà **Nguyễn Thị Bích H** - sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh K.

* Ông **Trần Tấn T** - sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn V xã N, thị xã N, tỉnh K.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Trần Tấn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/8/2021 cho bà Nguyễn Thị Bích H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà H và ông T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Trần Tấn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND p. C, tp. C
- (Giấy CNKH số 44, ngày 21/9/2021);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy